

Số: 82/2022/QĐST-HNGĐ

Nho Quan, ngày 21 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 96/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn V, xã T Nh, huyện Th, tỉnh Hòa Bình.

*Bị đơn:* Anh Hà Công Ng, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn 1, xã L, huyện Q, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị T và anh Hà Công Ng.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn: Anh Hà Công Ng và chị Bùi Thị T có 02 con chung là cháu Hà Công T, sinh ngày 09/ 7/2015 và cháu Hà Công Khang sinh ngày 19/4/2019. Anh Hà Công Ng trực tiếp trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hà Công T, sinh ngày 09/ 7/2015 và cháu Hà Công Kh, sinh ngày 19/4/2019 cho đến khi các cháu đến tuổi thành niên, tự lập được cuộc sống. Chị Bùi Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Ng. Chị Bùi Thị T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung sau khi ly hôn.

2.2. *Về án phí ly hôn sơ thẩm*: Chị Bùi Thị T chịu cả là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2022/0003468 ngày 21/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan Hoàn lại cho chị T là 150.000đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Nho Quan;
- THADS huyện Nho Quan;
- UBND xã Thạch Bình.
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

*Nguyễn Anh Tuấn*